

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : /QĐ-UBND

Phước Quang, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của
xã Phước Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 18 /NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND xã Phước Quang kỳ họp thứ 8, khóa XIII về việc phê chuẩn dự toán ngân sách xã Phước Quang năm 2023;

Theo đề nghị của Ban tài chính xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của xã Phước Quang (theo các biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban tài chính xã và các Ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT,(TC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Điệp

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	22.060.000	TỔNG SỐ CHI	22.060.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	738.000	I. Chi đầu tư phát triển	15.620.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	4.156.000	II. Chi thường xuyên	6.312.000
III. Thu bổ sung	15.216.000	III. Dự phòng	128.000
- Bổ sung cân đối	4.596.000		
- Bổ sung có mục tiêu	10.620.000		
IV. Thu chuyển nguồn	1.900.000		
V. Thu kết dư ngân sách	50.000		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	23.566.000	22.060.000
I	Các khoản thu 100%	540.000	540.000
1	Phí, lệ phí	90.000	90.000
2	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	350.000	350.000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	100.000	100.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.860.000	4.354.000
1	Các khoản thu phân chia	198.000	198.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	6.000	6.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	18.000	18.000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	174.000	174.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	5.662.000	4.156.000
	- Thuế GTGT & TNDN	1.560.000	156.000
	- Thu tiền sử dụng đất	4.000.000	4.000.000

	- Thuế TTĐB	10.000	
	- Thuế tài nguyên	12.000	
	- Thuế thu nhập cá nhân	80.000	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn	1.900.000	1.900.000
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	50.000	50.000
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	15.216.000	15.216.000
	- Thu bổ sung cân đối	4.596.000	4.596.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	10.620.000	10.620.000

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	22.060.000	15.620.000	6.440.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	500.000	500.000	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi y tế	20.000		20.000
4	Chi văn hóa, thông tin	1.050.000	1.000.000	50.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	86.000		86.000
6	Chi thể dục thể thao	545.000	500.000	45.000
7	Chi bảo vệ môi trường	250.000		250.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	7.795.000	7.620.000	175.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	10.528.000	5.000.000	5.528.000
10	Chi cho công tác xã hội	1.132.000	1.000.000	132.000
11	Chi khác	26.000		26.000
12	Dự phòng ngân sách	128.000		128.000

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm 2023			
						Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						15.620.000	15.620.000	15.620.000	
1. Công trình trả nợ						2.750.000	2.750.000	2.750.000	
Sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường ĐT 636 và đường ra chùa Bà						50.000	50.000	50.000	
Trang bị xe đẩy thu gom rác và thùng chứa rác bảo vệ môi trường						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng ngăn chứa xử lý rác, sửa chữa xe đẩy thu gom rác thải sinh hoạt và trang bị thùng chứa chất thải rắn phân loại tại nguồn.						50.000	50.000	50.000	
Nhà thi đấu đa năng trường THCS Phước Quang						1.000.000	1.000.000	1.000.000	
Lắp đặt hệ thống đèn LED trang trí đường ĐT 636 và đường ra chùa Bà						50.000	50.000	50.000	

Lắp đặt nâng cấp máy phát và hệ thống loa đài truyền thanh xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng nhà vệ sinh các điểm nhà Văn hóa thôn và Trạm y tế xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng Tường rào, sân bê tông và hệ thống thoát nước Nghĩa trang liệt sĩ						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng hệ thống thoát nước mặt đường vào khu di tích chùa bà						700.000	700.000	700.000	
Hạ tầng khu dân cư khu vực sân văn hóa, thể thao xã thuộc quy hoạch trung tâm xã Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Sửa chữa nhà bia Nghĩa trang liệt sĩ xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng tường rào, cổng ngõ Nghĩa trang liệt Sĩ xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng mặt bằng và mái che bể bơi Trường TH số 1 Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng. Tuyến Tri Thiện - Thị xã An Nhơn						100.000	100.000	100.000	
Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng. Tuyến Khu Trung tâm xã - Lộc Ngãi						100.000	100.000	100.000	

Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công công tuyến đường ĐT 636 - Cổng ông Chày						100.000	100.000	100.000	
Trả nợ các công trình Quyết toán hoàn thành, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán						200.000	200.000	200.000	
2. Công trình chuyển tiếp						10.300.000	10.300.000	10.300.000	
Xây dựng, nâng cấp chợ Định Thiện Tây						1.500.000	1.500.000	1.500.000	
Xây dựng sân thể thao thôn ĐịnhThiện Đông						50.000	50.000	50.000	
Nâng MB sân bóng đá Thôn Văn Quang						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp sửa chữa, mở rộng đường giao thông. Tuyến Phục Thiện - Tri Thiện (Đoạn tiếp theo)						2.300.000	2.300.000	2.300.000	
KCHKM. Tuyến Từ S4 đến chòi vịt Phục Thiện						50.000	50.000	50.000	
KCHKM. Tuyến Phạm Bình Bông đến Lê Văn Tấn						50.000	50.000	50.000	
KCHKM. Tuyến Kênh trạm Nhất đến Nghĩa địa						50.000	50.000	50.000	

KCHKM. Tuyến Kênh đồng Biên đội 17 giáp bờ bạn đấm rào						50.000	50.000	50.000	
KCHKM. Tuyến Cây bút đến kho đội 17						50.000	50.000	50.000	
Lắp đặt và sửa chữa hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp, mở rộng tuyến từ Trung tâm xã đến Tri Thiện (giáp Tây Đầm)						200.000	200.000	200.000	
Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT 636 - Tân Điền						200.000	200.000	200.000	
Thảm nhựa các tuyến đường giao thông khu dân cư khu vực sân văn hóa xã thuộc quy hoạch trung tâm xã						650.000	650.000	650.000	
Xây dựng nhà văn hóa thôn Định Thiện Tây						1.150.000	1.150.000	1.150.000	
Xây dựng nhà văn hóa thôn Văn Quang						1.100.000	1.100.000	1.100.000	
Xây dựng nhà văn hóa thôn Lương Quang						1.100.000	1.100.000	1.100.000	
Thảm nhựa tuyến đường ĐT 636 - Cống ông chà						650.000	650.000	650.000	

Cứng hóa đường GTNT nội đồng. Tuyến: Thất Cao Đài đến Mường Tháo (thôn Định Thiện Tây)						50.000	50.000	50.000	
Cứng hóa đường GTNT nội đồng. Tuyến: Ruộng Chinh đến Bờ Phở (thôn Định Thiện Đông)						50.000	50.000	50.000	
Cứng hóa đường GTNT nội đồng. Tuyến: Nhà Nguyễn Phi Long đến Đường bê tông liên xã (thôn Văn Quang)						50.000	50.000	50.000	
Cứng hóa đường GTNT nội đồng. Tuyến: ĐT 636 đến Gò cây Sanh (thôn Luật Bình)						50.000	50.000	50.000	
Sửa chữa các nhà văn hoá thôn						50.000	50.000	50.000	
Nâng mặt bằng và xây dựng tường rào nhà văn hoá thôn Văn Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng nhà vệ sinh các nhà văn hóa thôn và trồng cây xanh các điểm công cộng trên địa bàn xã						50.000	50.000	50.000	
Lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao, dụng cụ vui chơi trẻ em và lắp đặt biển báo sơn gờ giảm tốc các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã						100.000	100.000	100.000	
Xây dựng công viên thôn An Hòa						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng công thôn văn hoá thôn Định Thiện Tây						50.000	50.000	50.000	

Xây dựng Cổng chào vào Khu di tích lịch sử chùa Bà						100.000	100.000	100.000	
Xây dựng tường rào và nâng mặt bằng khu thể thao thôn Văn Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng tường rào và nâng mặt bằng nhà văn hóa, khu thể thao thôn Tân Điền và Tường rào nhà văn hóa Quảng Điền						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng các phòng chức năng nhà văn hóa xã và sửa chữa, thay mới mái tole nhà làm việc UBND xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng, lắp đặt trang thiết bị nhà văn hóa xã, thôn						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp sửa chữa, mở rộng đường giao thông. Tuyến ĐT 636 - Miếu Da Chè						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng tuyến ĐT 636 - Tân Điền						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng tuyến Lộc Ngãi - Tri Thiện						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng vỉa hè công viên xã						50.000	50.000	50.000	
3. Công trình khởi công mới						2.570.000	2.570.000	2.570.000	

Xây dựng cống thôn văn hoá thôn Lương Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng cống thôn văn hoá thôn An Hòa						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT 636 - Tổ 3, đội 10 thôn Định Thiện Đông						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT 636 - Tân Mỹ, P. Hòa						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng vỉa hè Khu thể thao Trung tâm xã						50.000	50.000	50.000	
Nâng cấp mặt sân vận động xã						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng nhà máy sấy thóc của HTX NN Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
KCHKM. Tuyến kênh S8 từ ĐH 42 - Tân Mỹ (Phước Hòa)						670.000	670.000	670.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Ngã 3 miếu - Nhà ông Dũng						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Nhà ông Dư - Nhà ông Chánh						50.000	50.000	50.000	

Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Cống Hạ thể Đ2 - Ruộng Đặng Thị Trinh						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Nhà Phan Văn Long - Ruộng Lê Bá Cầu và Đường bê tông - Bầu Máng						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Ngã 3 BTXM - Cống đôi và Góc đông - Bờ đê						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: ĐT636 Nhà 2 Định - An Cừ (Phước Hưng)						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Nhà Man Đức Hùng - Mương Tháo						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Thát Cao Đài - Mương tháo						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Ruộng Chinh - Bờ Phở						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Xã Thuông - Cây Đu						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Nhà Nguyễn Trọng Tuấn - Kho đội 11						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Đám Vuông - Cầu đất Sét						50.000	50.000	50.000	

Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Nhà ông Tiến - đăm Pháp						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: Chùa Quảng Điền - Gò Pháp						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: ĐT 636 (Lớp mẫu giáo Luật Bình) - Giáp Phước Hưng						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: ĐT.636 - Gò cây Sanh						50.000	50.000	50.000	
Đường bê tông giao thông nông thôn. Tuyến: ĐT.636 - thôn Hữu Thành; Nhà Nguyễn Đức Long - Gò Ông Đồng và Trại vịt Ông Hương - sông Gò Chàm						50.000	50.000	50.000	
Lắp đặt xây dựng điện chiếu sáng. Tuyến: Lộc Ngãi - Tri Thiện, xã Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Lắp đặt xây dựng điện chiếu sáng. Tuyến ĐT 636 - Tân Điền, xã Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Lắp đặt cống puy và đào mương để điều tiết nước thôn Phục Thiện						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng Tường rào, cổng ngõ trường THPT số 2 Tuy Phước						50.000	50.000	50.000	

Xây dựng Tường rào, nâng mặt bằng phía tây điểm trường mầm non Văn Quang và Xây dựng hệ thống thoát nước, cải tạo mặt sân, lắp đặt đèn led trường						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng mái che sân tập TDTT và nhà để xe trường TH số 1 Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng bê tông sân điểm trường Đồng Tâm và mái che sân tập TDTT, sân khấu trường TH số 2 Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Xây dựng bê tông sân trường, hệ thống thoát nước và mái che nhà để xe trường THCS Phước Quang						50.000	50.000	50.000	
Bê tông xi măng mặt và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thạnh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ nhà ông Thanh đến Dốc bến trâu						150.000	150.000	150.000	
Bê tông xi măng mặt và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thạnh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ soi máng sào đến Rộc Hiệu						150.000	150.000	150.000	

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022			KẾ HOẠCH NĂM 2023		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	145.000	120.000	25.000	125.000	125.000	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	145.000	120.000	25.000	125.000	125.000	
- Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	15.000	10.000	5.000	15.000	15.000	
- Quỹ Vì Người nghèo	50.000	30.000	20.000	30.000	30.000	
- Quỹ Phòng chống thiên tai	80.000	80.000	0	80.000	80.000	
- ...						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						